

- Điểm 3 Mục IV Phần B.

- Điểm 7 Mục V Phần B.

b) Thông tư liên tịch số 05/2000/TTLT-BLĐTBXH-BQP-BCA ngày 18/02/2000 của liên Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội - Quốc phòng - Công an hướng dẫn thi hành Nghị định số 94/1999/NĐ-CP ngày 08/9/1999 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Điều lệ Bảo hiểm xã hội đối với sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, hạ sĩ quan binh sĩ Quân đội nhân dân và Công an nhân dân ban hành kèm theo Nghị định số 45/CP ngày 15/7/1995 của Chính phủ.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có vướng mắc, các đơn vị phản ánh về liên Bộ Quốc phòng - Công an - Lao động - Thương binh và Xã hội để xem xét, giải quyết./.

KT. BỘ TRƯỞNG BỘ QUỐC PHÒNG

*Thủ trưởng*

**Trung tướng Nguyễn Văn Rinh**

KT. BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG AN

*Thủ trưởng*

**Trung tướng Nguyễn Khánh Toàn**

KT. BỘ TRƯỞNG BỘ LAO ĐỘNG -

THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

*Thủ trưởng*

**Lê Duy Đồng**

## BỘ NỘI VỤ

**THÔNG TƯ số 05/2004/TT-BNV**  
ngày 19/01/2004 hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức cơ quan chuyên môn giúp Ủy ban nhân dân quản lý nhà nước về công tác nội vụ ở địa phương.

*Căn cứ Nghị định số 45/2003/NĐ-CP ngày 09/5/2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ;*

*Căn cứ Quyết định số 248/2003/QĐ-TTg ngày 20/11/2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc đổi tên Ban Tổ chức chính quyền thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thành Sở Nội vụ;*

*Bộ Nội vụ hướng dẫn một số nội dung chung về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn giúp Ủy ban nhân dân quản lý nhà nước về công tác nội vụ ở địa phương như sau:*

### I. SỞ NỘI VỤ

#### 1. Vị trí và chức năng:

1.1. Sở Nội vụ là cơ quan chuyên môn của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố

trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là tỉnh) có chức năng tham mưu và giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về nội vụ, bao gồm các lĩnh vực: Tổ chức bộ máy các cơ quan hành chính, sự nghiệp; tổ chức chính quyền địa phương; địa giới hành chính; cán bộ, công chức, viên chức nhà nước, cán bộ công chức xã, phường, thị trấn; tổ chức hội và tổ chức phi Chính phủ, các dịch vụ công thuộc phạm vi quản lý của Sở.

1.2. Sở Nội vụ chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và công tác của Ủy ban nhân dân tỉnh; đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Nội vụ.

## **2. Về nhiệm vụ, quyền hạn:**

2.1. Trình Ủy ban nhân dân tỉnh các quyết định, chỉ thị về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Sở;

2.2. Trình Ủy ban nhân dân tỉnh quy hoạch, kế hoạch dài hạn, 5 năm và hàng năm về công tác nội vụ trên địa bàn tỉnh.

2.3. Hướng dẫn, kiểm tra và chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, quy hoạch, kế hoạch đã được phê duyệt; thông tin, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Sở.

2.4. Về tổ chức bộ máy hành chính, sự nghiệp tỉnh:

2.4.1. Trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định việc phân cấp quản lý về tổ

chức bộ máy đối với Ủy ban nhân dân cấp huyện và các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân cùng cấp;

2.4.2. Trình Ủy ban nhân dân tỉnh đề án thành lập, sáp nhập, giải thể các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, cấp huyện theo quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ để Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định theo thẩm quyền;

2.4.3. Thẩm định và trình Ủy ban nhân dân tỉnh đề án thành lập, sáp nhập, giải thể các tổ chức sự nghiệp dịch vụ công để Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định trên cơ sở quy hoạch và phân cấp của cơ quan nhà nước có thẩm quyền;

2.4.4. Thẩm định và trình Ủy ban nhân dân tỉnh việc quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy cơ quan chuyên môn, các chi cục thuộc cơ quan chuyên môn và đơn vị sự nghiệp dịch vụ công thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý;

2.4.5. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chuyên môn cùng cấp hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp huyện việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện quản lý;

2.4.6. Thẩm định hoặc tham gia thẩm định đề án thành lập, giải thể các doanh

ng nghiệp nhà nước theo phân công của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;

2.4.7. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chuyên môn của tỉnh có liên quan hướng dẫn, kiểm tra cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các đơn vị sự nghiệp theo quy định của pháp luật; phối hợp với các cơ quan hữu quan của tỉnh việc phân loại, xếp hạng các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp của tỉnh.

2.5. Về tổ chức chính quyền các cấp của tỉnh:

2.5.1. Trình Ủy ban nhân dân tỉnh đề án về thành lập, sáp nhập, chia tách, điều chỉnh các đơn vị hành chính trên địa bàn tỉnh để trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định;

2.5.2. Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh nghiên cứu, hướng dẫn, theo dõi công tác tổ chức và hoạt động bộ máy chính quyền các cấp thuộc tỉnh; phối hợp với các cơ quan hữu quan của tỉnh tổ chức và hướng dẫn công tác bầu cử đại biểu Quốc hội; tổ chức và hướng dẫn công tác bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp thuộc tỉnh theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của các cơ quan trung ương; giải quyết các khiếu nại, tố cáo của công dân về việc thực hiện các quy định của pháp luật về bầu cử; tổng hợp báo cáo kết quả bầu cử Hội đồng nhân dân, bầu Ủy ban nhân dân và thực hiện các thủ tục để Ủy ban nhân

dân tỉnh trình Thủ tướng Chính phủ, hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê chuẩn các chức danh bầu cử theo quy định của pháp luật;

2.5.3. Làm đầu mối giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý công tác bồi dưỡng kiến thức pháp luật, quản lý nhà nước, quản lý hành chính đối với đại biểu Hội đồng nhân dân; tổ chức thống kê số lượng, chất lượng đại biểu Hội đồng nhân dân, thành viên Ủy ban nhân dân các cấp để tổng hợp báo cáo theo quy định.

2.6. Về công tác địa giới hành chính:

2.6.1. Tổ chức triển khai thực hiện các nguyên tắc về quản lý, phân vạch, điều chỉnh địa giới hành chính trên địa bàn tỉnh theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ;

2.6.2. Theo dõi, quản lý địa giới hành chính trong tỉnh; chuẩn bị các thủ tục đề nghị việc thành lập mới, nhập, chia, điều chỉnh địa giới hành chính, nâng cấp đô thị theo quy định; hướng dẫn và tổ chức thực hiện các quy định của nhà nước về thành lập mới, nhập, chia, điều chỉnh địa giới hành chính tại địa phương;

2.6.3. Làm đầu mối giải quyết các vấn đề tranh chấp địa giới hành chính dưới cấp tỉnh;

2.6.4. Tổng hợp để tỉnh báo cáo cấp có thẩm quyền những vấn đề tranh chấp địa giới hành chính của tỉnh còn có ý kiến khác nhau;

2.6.5. Tổng hợp và quản lý hồ sơ bản đồ địa giới, mốc, chỉ giới hành chính của tỉnh theo hướng dẫn và quy định của Bộ Nội vụ.

2.7. Về cán bộ, công chức, viên chức nhà nước của tỉnh:

2.7.1. Trình Ủy ban nhân dân tỉnh các đề án: Phân công, phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức nhà nước và cán bộ công chức cơ sở; chính sách chế độ tiền lương, phụ cấp, trợ cấp và các chế độ khác đối với cán bộ, công chức, viên chức nhà nước, cán bộ dân cử, lao động hợp đồng trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp; sử dụng, đánh giá, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, từ chức, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức nhà nước, cơ cấu ngạch công chức trong các cơ quan hành chính thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Bộ Nội vụ;

2.7.2. Về quản lý sử dụng biên chế hành chính, sự nghiệp:

2.7.2.1. Xây dựng và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kế hoạch biên chế của địa phương để Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định tổng biên chế sự nghiệp và thông qua tổng biên chế hành chính trước khi báo cáo Bộ Nội vụ;

2.7.2.2. Trình Chủ tịch Ủy ban nhân

dân tỉnh phương án giao chỉ tiêu biên chế hành chính, sự nghiệp đến các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cùng cấp và Ủy ban nhân dân cấp huyện; tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt;

2.7.2.3. Hướng dẫn, quản lý biên chế đối với Ủy ban nhân dân cấp huyện, các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, các đơn vị sự nghiệp tự đảm bảo toàn bộ kinh phí hoạt động thường xuyên và chỉ tiêu biên chế của các đơn vị sự nghiệp được nhà nước giao kinh phí để thực hiện cơ chế khoán một số loại dịch vụ công hoặc giao kinh phí hoạt động bằng hình thức định mức chi theo khối lượng công việc;

2.7.3. Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý cán bộ, công chức, viên chức nhà nước, cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là cán bộ, công chức cấp xã), công chức dự bị; xây dựng quy hoạch, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức nhà nước, cán bộ công chức cấp xã, công chức dự bị; giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thống nhất quản lý và thực hiện kế hoạch sau khi được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt; hướng dẫn và kiểm tra việc thi tuyển, bố trí, sắp xếp, thực hiện chính sách, chế độ đối với cán bộ công chức cấp xã;

2.7.4. Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định hoặc quyết định theo phân cấp việc bố trí sử dụng, đánh giá, bổ

nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật và các chế độ chính sách khác đối với cán bộ, công chức, viên chức nhà nước thuộc diện Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý;

2.7.5. Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định về chức danh, tiêu chuẩn; tổ chức thi tuyển, nâng ngạch, chuyển ngạch công chức, viên chức, xây dựng cơ cấu công chức trong các đơn vị thuộc tỉnh theo quy định.

2.8. Trình Ủy ban nhân dân tỉnh về chương trình, biện pháp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh; làm thường trực giúp Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo và triển khai thực hiện chương trình tổng thể cải cách hành chính của Chính phủ trên địa bàn tỉnh.

2.9. Về công tác tổ chức hội và các tổ chức phi Chính phủ trong tỉnh:

2.9.1. Thẩm định và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định theo thẩm quyền cho phép thành lập, giải thể, phê duyệt điều lệ của hội, tổ chức phi Chính phủ trong tỉnh theo quy định;

2.9.2. Hướng dẫn, kiểm tra và trình Ủy ban nhân dân tỉnh xử lý theo thẩm quyền việc thực hiện điều lệ đối với hội, tổ chức phi Chính phủ trong tỉnh.

2.10. Thực hiện công tác hợp tác quốc tế về nội vụ và theo các lĩnh vực công tác

được giao theo quy định của pháp luật và của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2.11. Thực hiện công tác kiểm tra, thanh tra giải quyết khiếu nại, tố cáo, chống tham nhũng, tiêu cực và xử lý các vi phạm pháp luật trên các lĩnh vực công tác được Ủy ban nhân dân tỉnh giao theo quy định của pháp luật.

2.12. Hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ về công tác nội vụ đối với các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp thuộc tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện, xã. Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước theo lĩnh vực công tác được giao đối với các tổ chức của các Bộ, ngành Trung ương và địa phương khác đặt trụ sở trên địa bàn tỉnh.

2.13. Tổng hợp, thống kê theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ về tổ chức các cơ quan hành chính, sự nghiệp; số lượng đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã, thôn làng ấp bản; số lượng, chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức nhà nước, cán bộ công chức cấp xã; hướng dẫn thực hiện phân cấp quản lý hồ sơ cán bộ, công chức theo quy định của pháp luật.

2.14. Tổ chức nghiên cứu, ứng dụng các tiến bộ khoa học; xây dựng hệ thống thông tin, lưu trữ, cung cấp số liệu vào công tác quản lý và chuyên môn, nghiệp vụ.

2.15. Chỉ đạo và hướng dẫn tổ chức các hoạt động dịch vụ công trong các lĩnh vực công tác được giao.

2.16. Thực hiện công tác thông tin báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định với Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Nội vụ.

2.17. Quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, thực hiện chế độ tiền lương và các chính sách, chế độ đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật, đào tạo và bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc Sở theo quy định.

2.18. Quản lý tài chính, tài sản của Sở theo quy định của pháp luật và phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2.19. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

### **3. Cơ cấu tổ chức và biên chế của Sở Nội vụ:**

#### **3.1. Lãnh đạo Sở:**

3.1.1. Sở Nội vụ có Giám đốc và không quá 3 Phó giám đốc. Giám đốc là người đứng đầu Sở, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh về toàn bộ các hoạt động của Sở Nội vụ. Giám đốc Sở Nội vụ do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh bổ nhiệm, miễn nhiệm theo tiêu chuẩn, chức danh do Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành và theo quy trình quy định của Đảng, Nhà nước về quản lý cán bộ;

3.1.2. Phó giám đốc Sở là người giúp việc Giám đốc Sở, phụ trách một hoặc một số lĩnh vực công tác do Giám đốc Sở

phân công và chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở về các nhiệm vụ công tác được giao. Phó giám đốc Sở do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh bổ nhiệm hoặc miễn nhiệm theo đề nghị của Giám đốc Sở.

#### **3.2. Cơ cấu tổ chức của Sở:**

##### **3.2.1. Văn phòng;**

##### **3.2.2. Thanh tra;**

##### **3.2.3. Các phòng chuyên môn và nghiệp vụ;**

##### **3.2.4. Các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở.**

Căn cứ vào khối lượng công việc, tính chất, đặc điểm quản lý của công tác nội vụ cụ thể của địa phương, Giám đốc Sở Nội vụ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định cụ thể tên gọi và số lượng các phòng chuyên môn, nghiệp vụ để bao quát các lĩnh vực về: Tổ chức bộ máy, biên chế tiền lương; xây dựng chính quyền; cán bộ, công chức, viên chức, cán bộ cơ sở; đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức hành chính... theo hướng cải cách hành chính, tinh gọn và thiết thực; nhưng không quá 04 phòng; đối với thành phố trực thuộc Trung ương không quá 05 phòng.

Các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định theo quy định của pháp luật.

Giám đốc Sở Nội vụ quy định chức

năng, nhiệm vụ và quyền hạn các tổ chức thuộc Sở.

### 3.3. Biên chế của Sở Nội vụ.

3.3.1. Căn cứ vào khối lượng, tính chất và đặc điểm cụ thể công tác nội vụ của tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định biên chế của Sở.

3.3.2. Việc bố trí cán bộ, công chức, viên chức của Sở phải căn cứ vào chức danh, tiêu chuẩn, cơ cấu ngạch công chức, viên chức Nhà nước theo quy định.

## II. VỀ CƠ QUAN CHUYÊN MÔN GIÚP ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN, QUẬN, THỊ XÃ, THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC TỈNH QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ CÔNG TÁC NỘI VỤ

### 1. Vị trí và chức năng

1.1. Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh (sau đây gọi chung là huyện) có cơ quan chuyên môn giúp Ủy ban nhân dân huyện thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công tác nội vụ trên địa bàn theo quy định của pháp luật. Việc thành lập và tên gọi của phòng do Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định theo quy định của Chính phủ.

1.2. Cơ quan chuyên môn có chức năng quản lý công tác nội vụ ở cấp huyện chịu sự quản lý toàn diện, trực

tiếp của Ủy ban nhân dân huyện, đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Sở Nội vụ.

### 2. Nhiệm vụ và quyền hạn.

2.1. Trình Ủy ban nhân dân huyện các văn bản hướng dẫn về công tác nội vụ trên địa bàn và tổ chức triển khai thực hiện theo các quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Nội vụ và Bộ Nội vụ;

2.2. Trình Ủy ban nhân dân huyện kế hoạch 5 năm và hàng năm, về công tác nội vụ, kế hoạch về cải cách hành chính trên địa bàn; hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện sau khi được phê duyệt.

2.3. Tổ chức thực hiện việc bầu cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân theo phân công của Ủy ban nhân dân huyện và hướng dẫn của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2.4. Trình Ủy ban nhân dân huyện quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức cụ thể cho các cơ quan chuyên môn của huyện theo hướng dẫn của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2.5. Giúp Ủy ban nhân dân huyện quản lý công tác tổ chức, biên chế, tiền lương theo phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh và quy định của pháp luật.

2.6. Trình Ủy ban nhân dân huyện đề án thành lập mới, nhập, chia, điều chỉnh địa giới hành chính trên địa bàn để Ủy

ban nhân dân huyện trình Hội đồng nhân dân cùng cấp thông qua trước khi trình cấp trên xem xét, quyết định. Chịu trách nhiệm quản lý hồ sơ, móc, chỉ giới, bản đồ địa giới hành chính của huyện.

2.7. Tổ chức triển khai, ứng dụng tiến bộ khoa học vào công tác nội vụ trên địa bàn.

2.8. Thực hiện công tác thống kê, thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất về đánh giá tình hình, kết quả triển khai công tác nội vụ trên địa bàn với Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện và Giám đốc Sở Nội vụ.

2.9. Giúp Ủy ban nhân dân huyện giải quyết các khiếu nại, tố cáo, tranh chấp về công tác nội vụ trên địa bàn.

2.10. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Ủy ban nhân dân huyện.

### **3. Tổ chức và biên chế.**

3.1. Căn cứ đặc điểm và tình hình cụ thể tại địa phương, Giám đốc Sở Nội vụ xây dựng phương án trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định hình thức tổ chức cơ quan chuyên môn theo quy định của pháp luật.

3.2. Biên chế của cơ quan chuyên môn về công tác nội vụ tại huyện do Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện quyết định trong tổng biên chế hành chính của huyện do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

## **III. NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN VỀ CÔNG TÁC NỘI VỤ CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN**

Ủy ban nhân dân tỉnh quy định cụ thể nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn về công tác nội vụ trên cơ sở quy định của pháp luật theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ.

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Thông tư này thay thế Thông tư số 121/TCCP-TC ngày 14/6/1995 của Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ (nay là Bộ Nội vụ) và có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh căn cứ Thông tư này quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nội vụ; chỉ đạo và kiểm tra việc thực hiện chức năng, quyền hạn và tổ chức bộ máy của cơ quan chuyên môn giúp Ủy ban nhân dân huyện thuộc tỉnh.

3. Trong quá trình thực hiện Thông tư này, nếu có các vấn đề phát sinh hoặc khó khăn vướng mắc, đề nghị các tỉnh phản ánh về Bộ Nội vụ để xem xét, giải quyết./.

BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ

**Đỗ Quang Trung**

09695676  
www.ThuVienPhapLuat.com  
Tel: +84-8-38456684